

Số: 2878/QĐ-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 29 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Bồi thường, hỗ trợ bổ sung lần 6 dự án: Nâng cấp, cải tạo tỉnh lộ 130 (San Thàng – Thèn Sin – Mường So) đối với hộ gia đình ông Vui Văn Dy –  
Cư trú tại: Bản Chín Chu Chải, xã San Thàng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;  
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;  
Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;  
Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;  
Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu Về việc ban hành Quy định một số nội dung về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;  
Căn cứ Quyết định số 2349/QĐ-UBND ngày 25/11/2022 của UBND thành phố Lai Châu về việc Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bổ sung lần 6 dự án: Nâng cấp đường tỉnh lộ 130 (San Thàng – Thèn Sin – Mường So);  
Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Lai Châu tại Tờ trình số 1043/TTr-TNMT ngày 29 / 11 /2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình ông Vui Văn Dy – Cư trú tại: Bản Chín Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ Chủ đầu tư phải chi trả là: 14.293.057 đồng.

(Bằng chữ: Mười bốn triệu hai trăm chín mươi ba nghìn không trăm năm mươi bảy đồng)

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo).

2. Thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thời gian bàn giao đất đã thu hồi:

- Thời gian: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện xong việc niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

- Địa điểm tại Trụ sở UBND xã San Thàng.



- Thời gian bàn giao đất đã thu hồi: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố chi trả xong tiền bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình ông Vui Văn Dy có trách nhiệm bàn giao đất sạch cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố; Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố; Chủ tịch UBND xã San Thành, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- BQLDA Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Lai Châu;
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đỗ Văn Xiêng**





**BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG HỖ TRỢ BỔ SUNG LẦN 6**

**Dự án: Nâng cấp, cải tạo tỉnh lộ 130 (San Thành - Thèn Sin - Mường So)**

(Kèm theo Quyết định số: 2878/QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2022 của UBND thành phố Lai Châu)

TT	Tên các hạng mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Đồng)	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6=4*5</i>	<i>7</i>
<b>1</b>	<b>Hộ gia đình ông Vui Văn Dỵ</b>					
	<b>Địa chỉ thường trú: Bản Chín Chu Chải - xã San Thành</b>					
	<b>Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (bằng a).</b>				<b>14,293,057</b>	
<b>a</b>	<b>Về tài sản vật kiến trúc</b>				<b>14,293,057</b>	
	<b>Tài sản ông Nguyễn Mạnh Hùng đang sử dụng</b>					
<b>I</b>	<b>Tài sản bổ sung</b>					
1	Cửa xếp (3.4*2.8)	m2	9,5	412,500	3,927,000	
	<i>Phần tài sản ảnh hưởng không sử dụng được</i>					
2	Nhà xây gạch bi T12cm mái lợp tôn trần thạch cao nền láng VXM cao 3.8m (8,1*9,55)	m2	77,4	806,300	62,371,337	
	<b>Tài sản bổ sung</b>					
3	Dây điện trần phủ 2x6	m	100,0	26,432	2,643,200	
4	Cấu kiến sắt thép (1*8)+(0,5*3,4)	m3	9,7	412,500	4,001,250	
5	Hỗ trợ di chuyển cửa kính	cái	2,0	72,600	145,200	
6	Cửa nhôm kính (0,8*2,2)*2 (tính bằng hỗ trợ di chuyển cửa kính thủy lực)	m2	3,5	72,600	255,552	
7	Tấm đan BTCT (10,0*0,8*0,1)	m3	0,8	696,850	557,480	
8	Ống nước PPR phi 20 PN10 dày 2,3 mm	m	20,0	10,637	212,730	
9	Bạt dứa	m2	30,0	2,500	75,000	
<b>II</b>	<b>Hủy bỏ các hạng mục tài sản đã được phê duyệt tại Quyết định số 2664/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND thành phố Lai Châu</b>					
1	Cửa sắt hộp tôn bùng (3.4*2.8)	m2	9,5	302,500	-2,879,800	
2	Nhà xây gạch bi T12cm mái lợp tôn trần thạch cao nền láng VXM cao 3.8m (8,1*8,73)	m2	70,7	806,300	-57,015,892	

